

Số: 80/2018/QĐST-HNGĐ

Bá Thước, ngày 26 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngân Thị N, sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn A, xã VN, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm: 1982

Trú tại: Thôn A, xã VN, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngân Thị N và anh Hà Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Ngân Thị N và anh Hà Văn T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Ngân Thị N và anh Hà Văn T có 03 con chung là các cháu Hà Thị N, sinh ngày 07/02/2006, Hà Thị L, sinh ngày 11/10/2009 và cháu Hà Quang M sinh ngày 25/01/2013. Các bên đương sự thống nhất tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn giao cả 03 cháu Hà Thị N, Hà Thị L, Hà Quang M cho chị Ngân Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Anh Hà Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu một tháng 666.000đ (Sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) bắt đầu từ tháng 8/2018 cho đến khi các cháu thành niên.

Anh Hà Văn T có quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

* **Về tài sản và công nợ:** Các bên đương sự thống nhất tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Ngân Thị N và anh Hà Văn T thống nhất thỏa thuận chị Ngân Thị N chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng án phí chị phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2017/0002800 ngày 16/07/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã VN;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sừng